

Số: 03/NQ/ĐHĐCĐTN-DPNH-2022

Nam Định, ngày 19 tháng 03 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM NAM HÀ**

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà đang có hiệu lực thi hành

Căn cứ Biên bản họp số 01/BB/ĐHĐCĐTN-DPNH-2022 ngày 19/03/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo Tờ trình số 05/2022/TTr-HĐQT ngày 06/03/2022 của HĐQT cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ CHO VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà đang có hiệu lực thi hành;

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY TRƯỚC ĐỢT PHÁT HÀNH

Tên gọi	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	:	0600206147 do Sở KH&ĐT Tỉnh Nam Định cấp là đầu ngày 28/08/2010, thay đổi lần thứ 18 ngày 25/02/2022.
Địa chỉ	:	415 đường Hàn Thuyên, Phường Vị Xuyên, Thành phố Nam Định, Tỉnh Nam Định

Điện thoại	:	0350.649.504- 0350.649.408
Fax:	:	0350.644.650
Vốn điều lệ	:	52.000.000.000 đồng (<i>Năm mươi hai tỷ đồng</i>).

III. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1.	Tổ chức phát hành	:	Công ty Cổ phần Dược phẩm Nam Hà (" Công ty " hoặc " Tổ chức phát hành ").
2.	Loại chứng khoán phát hành	:	Cổ phần phổ thông (" Cổ phần phổ thông "). Cổ phần phổ thông (gọi chung là " Cổ phần ") dự kiến sẽ được phát hành theo Phương án phát hành này của Công ty và có các điều kiện cơ bản như được quy định tại Phương án phát hành này.
3.	Mệnh giá	:	Cổ phần có mệnh giá 10.000 VND (<i>Mười nghìn đồng</i>) một Cổ phần.
4.	Giá chào bán	:	10.000 đồng/cổ phần (<i>Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phần</i>) (<i>bằng 100% mệnh giá</i>).
5.	Tổng số lượng Cổ phần và tổng giá trị chào bán	:	Tối đa 94.800.000 Cổ phần (<i>Chín mươi bốn triệu tám trăm nghìn cổ phần</i>), tương đương giá trị chào bán tối đa là 948.000.000.000 đồng (<i>Chín trăm bốn mươi tám tỷ đồng</i>). Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như tình hình thị trường để quyết định số lượng Cổ phần chào bán, tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần. Trong trường hợp giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá lớn hơn tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành tính theo mệnh giá tại thời điểm xác định giá trị cổ phiếu phát hành thêm, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tìm kiếm và lựa chọn tổ chức đủ điều kiện để bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ cổ phiếu của tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết của tổ chức phát hành.
6.	Tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như tình hình thị trường để quyết định số lượng Cổ phần chào bán theo mục 5. <i>Tổng số lượng Cổ phần chào bán và tổng giá trị chào bán</i> nêu trên và tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần.

7.	Mục đích chào bán và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán	:	Bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, mở rộng sản xuất, đầu tư thực hiện các dự án của Công ty (Chi tiết nêu tại mục “ IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN ” dưới đây).
8.	Phương án xử lý trong trường hợp không thu đủ số vốn theo phương án phát hành:	:	Đối với đợt chào bán để thực hiện dự án, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu là 70% tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán để thực hiện các dự án; Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền quyết định và tự cân đối lại nguồn vốn hoặc đưa ra phương án xử lý sao cho phù hợp để đưa ra phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các dự án.
9.	Hình thức chào bán	:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu.
10.	Đối tượng chào bán	:	Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phần do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp theo quy định.
11.	Thời gian dự kiến chào bán	:	Việc chào bán cho cổ đông hiện hữu được tiến hành trong thời hạn quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty.
12.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết (nếu có)	:	<ul style="list-style-type: none"> - Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt phát hành sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho cổ đông của Công ty hoặc các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu), hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. - Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

13.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có)	:	Trường hợp có phát sinh số cổ phiếu lẻ thì sẽ được hủy bỏ.
14.	Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành	:	<p>Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm (i) Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa cổ phiếu Công ty (nếu có) tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS): Chi số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện đánh giá chi tiết về mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến phát hành và báo cáo cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước, công bố trong Bản cáo bạch chào bán chứng khoán.</p>
15.	Hạn chế chuyển nhượng	:	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn bộ số cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền sẽ được tự do chuyển nhượng; - Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. - Số Cổ phần được tổ chức bảo lãnh phát hành mua theo cam kết tại hợp đồng bảo lãnh phát hành được tự do chuyển nhượng.

IV. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến được dùng để:

STT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền (đồng)	Bằng chữ
1	Đầu tư xây dựng cụm nhà máy EU GMP tại KCN Bến Lức Long An, quy mô khoảng 20 ha (giai đoạn 1)	800.000.000.000	Tám trăm tỷ đồng
2	Đầu tư cải tạo và mua sắm thay thế máy móc sản xuất tại các phân xưởng sản xuất của nhà máy WHO GMP hiện tại	100.000.000.000	Một trăm tỷ đồng
3	Hệ thống phần mềm quản lý bán hàng - quản lý kho - kế toán và Bổ sung vốn lưu động	48.000.000.000	Bốn mươi tám tỷ đồng

2. Tùy vào tình hình thực tế, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định/thay đổi phương án sử dụng chi tiết nguồn vốn thu được từ việc phát hành cổ

phiếu căn cứ vào giá trị Cổ phần thực tế chào bán và theo nhu cầu của Công ty, tuân thủ các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

3. Thời gian thực hiện: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chào bán nhưng không vượt quá thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành/chào bán như sau:

1. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan để hoàn tất việc phát hành;
2. Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu hiệu chỉnh/hoàn chỉnh phương án tăng vốn điều lệ, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của các cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định;
3. Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như tình hình thị trường để quyết định số lượng Cổ phần chào bán, tỷ lệ thực hiện quyền mua Cổ phần.
4. Lựa chọn tổ chức đủ điều kiện để bảo lãnh phát hành với cam kết nhận mua toàn bộ cổ phiếu của tổ chức phát hành để bán lại hoặc mua số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết của tổ chức phát hành trong trường hợp giá trị cổ phiếu phát hành thêm theo mệnh giá lớn hơn tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành tính theo mệnh giá tại thời điểm xác định giá trị cổ phiếu phát hành thêm,
5. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
6. Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
7. Thực hiện thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ của Công ty tương ứng với kết quả phát hành tăng vốn điều lệ và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
8. Xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu chưa phân phối hết (nếu có). Trong trường hợp Cổ đông hiện hữu/Nhà đầu tư không thực hiện quyền hoặc không đăng ký mua hết số lượng cổ phiếu chào bán và/hoặc tồn tại các cổ phiếu lẻ (nếu có) do quy định phân phối làm tròn, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chào bán tiếp số cổ phiếu này cho các đối tượng khác do Hội đồng quản trị lựa chọn với điều kiện chào bán tương tự;
9. Lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết cho từng mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Cân đối và sử dụng vốn phù hợp với tình hình kinh doanh của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông;
10. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này;

11. Triển khai niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
12. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCD ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án tăng vốn này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

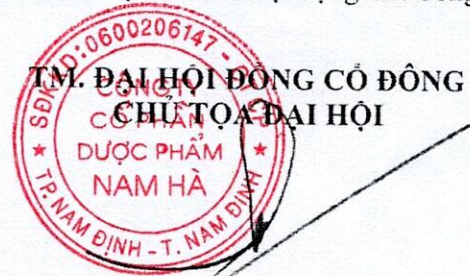
Điều 2. Điều khoản thi hành

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Dược phẩm Nam Hà có hiệu lực kể từ ngày 19/03/2022.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- UBCK NN “để báo cáo”;
- Sở GD&ĐT “để báo cáo”;
- TV HĐQT, Ban GD, Ban KS “để t/h”;
- Website Công ty “thay cho thông báo”;
- Lưu VP, TCKH.



Dương Thanh Bình

